

Số: 62/2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của
Quốc hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu
thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính
quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc
Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của
phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BDTTG ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở
Dân tộc và Tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
và công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban
nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 98/TTr-SNV ngày
30 tháng 7 năm 2025.*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc
Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2025.
2. Bãi bỏ các quyết định:

a) Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;

b) Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ tỉnh Nam Định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Trưởng ban Ban Dân tộc và Tôn giáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này 

Nơi nhận:

- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế, Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, VP2, VP7.

LQ_VP7_NV.2025

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình.
- Quy định này áp dụng đối với Ban Dân tộc và Tôn giáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

- Ban Dân tộc và Tôn giáo (sau đây gọi tắt là Ban) là tổ chức tương đương Chi cục trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình quản lý nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
- Ban Dân tộc và Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nội vụ; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về công tác dân tộc

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về công tác dân tộc sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.
- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc; đề án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các chính sách đầu tư, hỗ trợ ổn định cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số; các chính sách, dự án hỗ trợ người dân ở các địa bàn đặc biệt khó khăn; các chính sách, dự án bảo tồn và phát triển đối với các nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, các dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù.

c) Tham mưu, đề xuất tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, động viên, hỗ trợ khó khăn, giải quyết các nguyện vọng chính đáng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ, chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp xã; tổ chức các hội nghị biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số; tổ chức các hoạt động giao lưu, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm giữa đại biểu dân tộc thiểu số, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các sự kiện khác liên quan đến công tác dân tộc nhằm tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trình Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, thẩm định, hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Dân tộc và Tôn giáo phê duyệt các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, rà soát và có văn bản trả lời Ủy ban nhân dân cấp xã về việc công nhận, đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã; tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định.

2. Về công tác tín ngưỡng, tôn giáo

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình đề án, dự án về tín ngưỡng, tôn giáo hoặc có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn; tham mưu, tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo theo quy định của pháp luật.

d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vụ việc cụ thể, vụ việc nổi cộm, nhạy cảm về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) Hướng dẫn các cộng đồng, tổ chức, cá nhân trên địa bàn hoạt động theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo;

3. Giúp Giám đốc Sở quản lý các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo (nếu có) theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

5. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu dân tộc thiểu số, tín ngưỡng, tôn giáo phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

6. Kiểm tra đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

7. Tiếp nhận kiến nghị của công dân liên quan đến công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần dân tộc và tên gọi, phong tục, tập quán các dân tộc thiểu số, xem xét giải quyết hoặc trình cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Giám đốc Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

9. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban gồm có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban (số lượng Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật).

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, điều hành chung hoạt động của Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

b) Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

2. Các phòng thuộc Ban gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- b) Phòng Công giáo, Tin lành.
- c) Phòng Phật giáo, tín ngưỡng.
- d) Phòng Dân tộc.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế công chức và lao động hợp đồng (theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập) của Ban nằm trong tổng biên chế công chức, lao động hợp đồng của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở đề án vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, hằng năm Ban xây dựng kế hoạch biên chế công chức báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Dân tộc và Tôn giáo

Ban Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm thực hiện Quy định này và các quy định khác có liên quan.

Điều 7. Sửa đổi và bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Ban Dân tộc và Tôn giáo báo cáo bằng văn bản với Sở Nội vụ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.